

Số: 2696 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 27 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thực hiện thí điểm  
tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính  
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính”;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thực hiện thí điểm tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

1. Địa điểm thực hiện đối với 07 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan cấp tỉnh thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa 02 cấp gồm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận Một cửa cấp huyện (Có Phụ lục số 01 kèm theo).

2. Địa điểm thực hiện đối với 04 thủ tục hành chính cấp huyện thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa 02 cấp gồm: Bộ phận Một cửa cấp huyện; Bộ phận Một cửa cấp xã (Có Phụ lục số 02 kèm theo).

3. Thời gian thực hiện thí điểm: Từ ngày 01/11/2022 đến ngày 30/4/2023.

**Điều 2. Nhiệm vụ của các Sở, ngành:**

1. Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Xây dựng chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện thí điểm tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Hoàn thành trước ngày 20/8/2022.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương điều chỉnh quy trình điện tử, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang và cấp tài khoản cho công chức Một cửa để thực hiện các thủ tục hành chính thí điểm tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Hoàn thành trước ngày 30/9/2022.

3. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành có liên quan tập huấn, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo danh mục thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định này; tiến hành đánh giá kết quả thực hiện thí điểm, báo cáo, đề xuất việc triển khai thực hiện chính thức sau khi kết thúc thời gian thí điểm.

4. Các sở, ngành; UBND huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Có trách nhiệm niêm yết Danh mục thủ tục hành chính thực hiện thí điểm tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, Cổng thông tin điện tử tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo cơ sở vật chất, máy móc thiết bị và phân công người làm việc để thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên can cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, các phòng, TTĐT;
- + Lưu: VT, NC-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Sơn**

## Phụ lục 1

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN CẤP TỈNH THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số       /QĐ-UBND ngày       /7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

| STT       | Mã TTHC         | Tên TTHC                                                  | Địa điểm tiếp nhận                                                | Phí, lệ phí |       | Ghi chú |
|-----------|-----------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------|-------|---------|
|           |                 |                                                           |                                                                   | Có          | không |         |
| <b>A</b>  | <b>CẤP TỈNH</b> |                                                           |                                                                   |             |       |         |
| <b>I</b>  |                 | <b>Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo</b>                       |                                                                   |             |       |         |
| 1         | 2.002478        | Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông        | - Trung tâm PVHCC<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện |             | x     |         |
| 2         | 2.001914        | Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ                    | - Trung tâm PVHCC<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện |             | x     |         |
| <b>II</b> |                 | <b>Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT</b>                       |                                                                   |             |       |         |
| 3         | 1.001686        | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y     | -Trung tâm PVHCC<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện  | x           |       |         |
| 4         | 1.004839        | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y | - Trung tâm PVHCC<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện |             | x     |         |

| III |          | Lĩnh vực Tư pháp                                                                           |                                                                         |   |  |  |
|-----|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---|--|--|
| 5   | 2.000488 | Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam | - Trung tâm Phục vụ HCC<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | x |  |  |
| 6   | 2.001895 | Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam                                            | - Trung tâm Phục vụ HCC<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | x |  |  |
| 7   | 1.005136 | Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước                               | -Trung tâm PVHCC<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện        | x |  |  |

## Phụ lục 2

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN CẤP HUYỆN THỰC HIỆN  
THÍ ĐIỂM TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày       /7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

| STT       | Mã TTHC          | Tên TTHC                                                                            | Địa điểm tiếp nhận                                                        | Phí, lệ phí |       | Ghi chú |
|-----------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------|-------|---------|
|           |                  |                                                                                     |                                                                           | Có          | không |         |
| <b>A</b>  | <b>CẤP HUYỆN</b> |                                                                                     |                                                                           |             |       |         |
| <b>I</b>  |                  | <b>Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp</b>                             |                                                                           |             |       |         |
| 1         | 1.001612         | Đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                     | - Bộ phận Tiếp nhận và TKQ cấp huyện<br>- Bộ phận Tiếp nhận và TKQ cấp xã | x           |       |         |
| <b>II</b> |                  | <b>Lĩnh vực quy hoạch xây dựng</b>                                                  |                                                                           |             |       |         |
| 2         | 1.008455         | Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện        | - Bộ phận Tiếp nhận và TKQ cấp huyện<br>- Bộ phận Tiếp nhận và TKQ cấp xã |             | x     |         |
| <b>IV</b> |                  | <b>Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo</b>                                                 |                                                                           |             |       |         |
| 3         | 2.002481         | Chuyên trường đối với học sinh trung học cơ sở                                      | - Bộ phận Tiếp nhận và TKQ cấp huyện<br>- Bộ phận Tiếp nhận và TKQ cấp xã |             | x     |         |
| 4         | 1.001000         | Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa | - Bộ phận Tiếp nhận và TKQ cấp huyện<br>- Bộ phận Tiếp nhận và TKQ cấp xã |             | x     |         |